

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 26 - 04- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang, ông Ngô Trọng Búp.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Linh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 04 năm 2024 đối với bị cáo:

Y W Niê, sinh ngày 11 tháng 10 năm 1997, tại: huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn C-E, xã KJ, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Ê Đê; Nghề nghiệp: Làm nông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Y R Byă và bà H N Niê; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Y W Niê:* Ông Phạm Công M –Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Ông M có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Cháu Lê Thủy T, sinh ngày 17/10/2008. Nơi cư trú: Buôn MB, xã KJ, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thu Th, sinh năm 1985 và ông Lê Công Ngh, sinh năm 1985. Cùng nơi cư trú: buôn MB, xã KJ, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Ông Ngh vắng mặt, bà Th có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Hồ Thu Y, sinh ngày 18/9/2008. Nơi cư trú: Thôn QT, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt). Đại diện theo pháp luật: Bà Lưu Thị Ch, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn QT, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Bà Ch có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Y Th1 Byă, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Buôn C̣-E, xã KJ, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Y B Niê, sinh ngày 03/12/2002. Nơi cư trú: Buôn C̣-E, xã KJ, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Anh Y B có mặt tại phiên tòa

+ Anh Y Nh Byă, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Buôn M, xã KJ, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Chị Ngô Thị Hoài, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn 11, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Bà H N Niê, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Buôn C̣-E, xã KJ, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Bà H N có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y W Niê không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Vào khoảng 11 giờ ngày 30/10/2023, Y W Niê điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, dung tích xilanh 149,16cm³ biển kiểm soát (BKS) 47G1-313.98 đi đến quán bia tại ngã tư đường Đông Trường Sơn, thuộc xã Krông Jing, huyện M'Đrăk uống bia cùng với Y B Niê, Y Th1 Byă và Y Nh Byă. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, cả nhóm tiếp tục đến quán "Hè phố" thuộc thị trấn M'Đrăk, huyện M'Đrăk uống bia. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, Y W điều khiển xe mô tô lưu thông ở giữa đường nội thị thuộc Tổ dân phố 9, thị trấn M'Đrăk theo hướng từ Ủy ban nhân dân thị trấn M'Đrăk ra đường Quốc lộ 26. Trên đường đi Y W đã va chạm với xe máy điện do Lê Thủy T điều khiển chở theo Hồ Thu Y đang lưu thông theo hướng ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả Lê Thủy T bị thương tích 62%, hai phương tiện bị hư hỏng.

* Qua công tác khám nghiệm hiện trường, phương tiện kết luận giám định xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là là đường nội thị thuộc địa phận Tổ dân phố 9, thị trấn M'Đrăk, huyện M'Đrăk; Đoạn đường thẳng, mặt đường đổ bê tông nhựa rộng 6,0m, tương đối bằng phẳng, không có vạch kẻ chia làn đường.

- Chọn trụ điện số TĐC 04 trên lề đường bên phải (theo hướng Ủy ban nhân dân thị trấn M'Đrăk ra Quốc lộ 26) làm mốc cố định, chọn mép đường bên phải theo hướng (theo hướng Ủy ban nhân dân thị trấn M'Đrăk ra Quốc lộ 26) làm mép đường chuẩn để đo đến các phương tiện, dấu vết để lại sau tai nạn xảy ra, lấy đơn vị mét (m) để làm đơn vị đo khi khám nghiệm, hiện trường thể hiện: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai xe là giữa cung chắn bùn phía trước mui bên phải xe mô tô BKS 47G1-313.98 (tạo nên vết chà xước kích thước 0,05m x 0,01m) và đầu mui bên phải cung chắn bùn phía trước xe máy điện nhãn hiệu Roma Sx, màu sơn xanh (tạo nên vết chà xước nhựa kích thước 0,1m x 0,01m); Vị trí tương ứng trên mặt đường ký hiệu (A), (A) cách mép đường chuẩn là 3,95m, cách mốc cố định là 28,7m.

* Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người Lê Thủy T số 04/KLTTCT-PY ngày 05/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Thủy Tiên do tai nạn gây ra là: 62%. Gồm: Vết thương để lại sẹo nằm chéo đỉnh trán phải, bờ không đều, kích thước (4x0,2)cm; Vết thương để lại sẹo kéo dài từ đuôi cung mày phải qua đôi mắt tới mi dưới mắt phải, bờ không đều, kích thước (4,5x0,3)cm; Sẹo nằm chéo môi dưới bên phải, kích thước (1,5x0,2)cm; Sẹo nằm chéo niêm mạc trong môi dưới bên phải, kích thước (2,5x0,2)cm; Vỡ lún sọ thái dương (P); Gãy xương gò má-cung tiếp (P); Vỡ + tụ dịch xoang hàm và xoang sàng bên (P); Gãy xương hàm trên, mòm trán xương hàm trên (P); Dập não xuất huyết chấn (P), thái dương (P), trán (T).

* Tại kết luận định giá tài sản số 106/KL-HĐĐG ngày 18/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M'Đrăk, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của xe máy điện là 630.000 đồng.

* Tại phiếu đo nồng độ cồn lúc 18 giờ 03 phút ngày 30/10/2023 của Đội Cảnh sát Giao thông – Trật tự Công an huyện M'Đrăk thể hiện: Tại thời điểm kiểm tra Y W Niê có nồng độ cồn là 1.097 mg/l khí thở.

* Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 18 tháng 03 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Y W Niê về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

* Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

* Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của bị hại, bà Phạm Thu Th trình bày: Ngay sau khi xảy ra vụ việc, gia đình bị cáo Y W Niê đã bồi thường 80.000.000 đồng cho bị hại. Đại diện hợp pháp cho bị hại đã bãi nại không còn yêu cầu gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

* Đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hồ Thu Ý, bà Lưu Thị Chung bà Lưu Thị Ch, không có ý kiến và yêu cầu gì.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Y W Niê và đề nghị HĐXX: Áp dụng Điểm a và b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

- Xử phạt bị cáo Y W Niê từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

- Biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 46 BLHS, điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS):

+ Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk trả lại xe mô tô mang biển số 47G1-313.98 cho bị cáo Y W Niê; trả lại xe máy điện bà Lưu Thị Ch.

+ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các 584, 585, 586, 590, 601 Bộ luật dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Y W Niê đã bồi thường 80.000.000đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại.

* Người bào chữa cho bị cáo Y W Niê, ông Phạm Công M đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk về đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, truy tố hành vi của bị cáo theo quy định tại Điểm a và b Khoản 2 Điều 260 BLHS là có cơ sở. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết quy định tại các Điểm b và s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất dưới khung hình phạt, mức thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo.

* Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 30/10/2023, bị cáo không có Giấy phép lái xe hạng A1, đã sử dụng bia (nồng độ cồn 1,097mg/l khí thở) nhưng vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 47G1-313.98 có dung tích xilanh 149,16cm³, tham gia lưu thông trên đường nội thị thuộc Tổ dân phố 9, thị trấn M'Đrăk, huyện M'Đrăk theo hướng từ Ủy ban nhân dân thị trấn M'Đrăk ra đường Quốc lộ 26. Do không làm chủ phương tiện, bị cáo điều khiển xe mô tô lần lần đường của xe đi ngược chiều nên đã va chạm vào xe máy điện do Lê Thủy T điều khiển chở theo Hồ Thu Y lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả Lê Thủy T bị thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 62%; xe máy điện nhãn hiệu Roma SX bị hư hỏng thiệt hại 630.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Y W Niê đã vi phạm vào khoản 8 và khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008:

"Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

.....

8. Điều khiển xem ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ."

Bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng bia (nồng độ cồn 1,097mg/l khí thở, gấp 4,38 lần theo quy định tại Nghị định 100/NĐ-CP ngày 30/12/2019 được sửa đổi tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021), không có giấy phép lái xe, không tuân thủ quy tắc chung khi tham gia giao thông điều khiển xe đi không đúng làn đường, phần đường.

Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của bị cáo đã gây tai nạn hậu quả nghiêm trọng cho 01 người tỷ lệ tổn thương cơ thể 62%, đủ các yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại các Điểm b Khoản 1, Điểm a và b Khoản 2 Điều 260 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Y W Niê về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại Điểm a và b Khoản 2 Điều 260 BLHS là có căn cứ.

Tại Điểm b Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2 Điều 260 BLHS quy định:

1/ Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

..

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;"

[2.2] Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải nhận thức được khi điều khiển phương tiện giao thông thì phải tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ. Xe mô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ đòi hỏi người điều khiển

phương tiện tham gia giao thông phải tập trung cao độ xử lý kịp thời các tình huống. Dù không có giấy phép lái xe hạng A1 nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô trong khi đã sử dụng bia (nồng độ cồn vượt quá mức cho phép), không làm chủ phương tiện, không tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông đi lấn đường dễ xảy ra tai nạn. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm theo pháp luật.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện sửa chữa và khắc phục hậu quả; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Ê đê) sinh sống trên địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức còn hạn chế, đại diện hợp pháp của bị hại đã viết đơn bãi nại giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả. Bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 54 và Điều 65 BLHS để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận 80.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe, không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[2.5] Về vật chứng: Đối với xe mô tô BKS 47G1-313.98 là tài sản của bị cáo. Xe máy điện là tài sản hợp pháp của bà Lưu Thị Ch. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

[2.6] Về án phí: Bị cáo bị HĐXX buộc tội, nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống trên địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn yêu cầu miễn án phí nên miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Y W Niê phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a và b khoản 2 Điều 260 BLHS; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 và khoản 1,2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Y W Niê 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 26/4/2024.

Giao bị cáo Y W Niê cho Ủy ban nhân dân xã Krông Jing, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện giải quyết theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm b Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả: 01 xe mô tô BKS 47G1-313.98 cho bị cáo Y W Niê và xe máy điện cho bà Lưu Thị Ch.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Y W Niê.

4. Thông báo kháng cáo:

- Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Chi cục THADS huyện M'Đrăk;
- CQĐT Công an huyện M'Đrăk;
- Cơ quan THAHS CA huyện M'Đrăk;
- Bị cáo, đương sự;
- Văn phòng;
- Văn thư, kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hải